

ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TRUNG BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
TỈNH GIA LAI

Số: DIEM-10/15h30/GLAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 5 tháng 1 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỜI TIẾT ĐIỂM ĐẾN 10 NGÀY

(Từ ngày 06/01/2026 đến ngày 15/01/2026)

1. Diễn biến các hình thế thời tiết chính ảnh hưởng đến khu vực trong 10 ngày tới: chịu ảnh hưởng rìa nam áp cao lạnh lục địa được tăng cường trở lại sau ổn định và suy yếu. Trên cao áp cao cận nhiệt đới hoạt động yếu.

*** Cảnh báo khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế-xã hội:** Mưa lớn cục bộ có khả năng gây ra tình trạng ngập úng tại các vùng trũng, thấp; lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc, ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và một số công trình đang thi công, giao thông, cơ sở hạ tầng, hoạt động trên biển.

2. Dự báo, cảnh báo thời tiết điểm

Địa điểm dự báo	Đêm 05/01/2026							Ngày 06/01/2026							Ngày 07/01/2026						Ngày 08/01/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
An Lão	20	8	90	NW	2	99		26	10	94	N	2	94		20	25	87	N	5		19	25	92	N	5	
Hoài Ân	21	2	85	N	3	93		26	5	88	N	3	87		20	26	89	N	5		19	25	94	N	6	
Hoài Nhơn	20	8	93	N	3	94		26	6	80	N	4	80		20	26	84	N	6		20	25	94	N	6	
Phù Mỹ	20	0	10	N	4	94		26	3	81	N	5	81		20	26	85	N	7		20	25	88	N	7	
Phù Cát	21	0	6	N	3	88		26	4	86	N	4	75		21	26	11	N	7		20	25	19	N	7	
An Nhơn	21	3	92	W	2	94		25	13	87	NW	3	77		20	26	94	N	6		20	26	85	N	6	
Vĩnh Thạnh	20	0	13	N	3	94		26	5	82	NE	3	85		20	25	87	NE	5		18	26	83	NE	6	
Tây Sơn	21	0	12	N	2	90		26	6	86	N	3	76		20	25	88	N	6		20	26	90	N	6	
Vân Canh	20	0	12	N	4	94		26	1	86	N	4	87		20	25	87	N	7		20	25	85	N	6	
Tuy Phước	21	0	8	N	2	90		26	4	86	N	3	76		20	25	86	N	6		20	25	85	N	6	
Cát Tiến	20	7	94	W	2	95		26	14	87	NW	3	79		19	26	91	N	7		20	25	88	N	6	

Địa điểm dự báo	Đêm 05/01/2026							Ngày 06/01/2026							Ngày 07/01/2026						Ngày 08/01/2026					
	Tm	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tx	R	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	Đ.ẩm	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	H.gio	T.độ	T.tiết
Quy Nhơn	20	9	81	W	2	95		26	12	81	NW	3	79		19	26	88	N	7		21	25	91	N	6	
Pleiku	15	0	12	NE	4	86		25	0	13	NE	4	64		15	26	14	NE	6		14	25	10	NE	5	
Đak Đoa	16	0	9	NE	4	86		24	0	10	NE	4	64		15	25	18	NE	6		14	26	16	NE	5	
Mang Yang	15	0	12	E	5	88		25	0	12	E	5	68		15	25	19	NE	7		13	26	16	NE	6	
Ia Ly	18	0	6	E	3	81		26	0	14	E	4	58		18	25	17	NE	6		17	26	16	NE	6	
Ia Grai	19	0	14	E	4	70		27	0	14	NE	3	47		17	26	17	NE	4		16	26	10	NE	3	
Đức Cơ	19	0	5	E	2	73		28	0	6	E	2	46		18	27	16	E	4		16	26	11	E	3	
Chư Prông	17	0	14	E	5	84		26	0	9	E	5	58		16	24	19	E	6		15	26	18	E	5	
Ia Mơ	17	0	13	E	5	84		26	0	12	E	5	58		16	24	19	E	6		15	26	18	E	5	
Chư Sê	17	0	11	E	1	85		26	0	13	E	2	60		16	25	16	E	7		15	26	19	E	6	
Chư Puh	17	0	11	E	7	85		26	0	5	E	7	66		18	25	13	E	9		17	25	10	E	8	
Kbang	17	0	5	N	4	97		26	0	7	N	5	85		16	25	82	N	6		14	25	11	N	6	
An Khê	18	0	12	NE	5	91		26	0	6	NE	6	79		17	21	12	NE	8		16	25	17	NE	8	
Đak Pơ	18	0	5	NE	4	92		26	0	14	NE	5	77		17	22	15	NE	7		16	25	12	NE	7	
Kông Chro	19	0	12	NE	5	90		25	0	8	NE	5	76		18	22	10	NE	8		17	25	14	NE	8	
Ayun Pa	20	0	6	S	1	86		27	0	10	S	1	66		20	26	19	NE	5		18	26	16	E	5	
Ia Pa	20	0	12	NE	5	84		26	0	13	NE	5	71		20	26	12	NE	8		19	25	16	NE	8	
Phú Thiện	20	0	14	E	3	80		28	0	8	E	4	65		21	26	19	NE	8		20	27	17	NE	7	
Phú Túc	20	0	12	S	3	83		28	0	12	S	3	64		21	26	19	NE	4		20	26	13	E	3	

Địa điểm	Ngày 09/01/2026				Ngày 10/01/2026				Ngày 11/01/2026				Ngày 12/01/2026				Ngày 13/01/2026				Ngày 14/01/2026				Ngày 15/01/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
An Lão	20	25	29		20	25	16		19	25	76		20	26	21		20	26	62		20	27	71		19	27	68		46
Hoài Ân	20	25	26		20	25	21		20	25	83		21	27	79		21	26	68		20	27	26		20	27	32		19
Hoài Nhơn	20	25	15		20	25	17		21	25	78		20	27	23		21	26	66		20	26	30		20	26	35		23
Phù Mỹ	20	25	26		20	25	21		20	26	72		21	27	16		21	26	74		20	26	37		20	26	26		11
Phù Cát	20	25	15		21	26	15		21	26	23		21	28	20		22	26	33		21	27	33		21	27	26		5
An Nhơn	20	26	29		20	25	18		21	26	83		21	27	27		22	26	74		20	26	34		20	26	37		14
Vĩnh Thạnh	20	26	29		21	25	18		19	26	25		20	27	23		20	26	26		19	27	33		21	27	39		9
Tây Sơn	20	25	18		21	25	27		21	26	76		22	28	17		22	26	60		21	27	33		21	27	28		13
Vân Canh	20	26	16		20	25	25		20	25	79		20	25	22		20	26	63		21	27	29		21	27	29		17
Tuy Phước	21	25	27		21	25	17		21	25	76		22	28	16		23	26	64		21	27	32		21	27	28		13
Cát Tiến	21	26	15		21	25	20		21	26	73		21	27	72		22	26	68		20	26	61		20	26	70		28
Quy Nhơn	21	26	26		20	25	19		21	26	75		21	27	76		22	26	71		20	26	72		20	26	69		28
Pleiku	14	25	24		14	23	17		14	24	25		15	26	15		17	25	27		14	25	38		14	25	29		0
Đak Đoa	14	25	20		14	23	16		15	24	27		16	27	27		17	24	27		14	25	27		14	25	35		0
Mang Yang	14	25	20		14	22	26		15	22	15		16	26	26		16	24	29		14	24	39		14	24	33		0
Ia Ly	14	24	26		14	27	22		17	28	22		18	27	27		20	28	34		17	27	34		17	27	38		0
Ia Grai	14	25	26		14	27	26		17	28	24		18	28	21		20	29	39		17	28	31		17	28	31		0
Đức Cơ	15	27	15		15	28	26		18	29	29		19	28	29		20	30	30		18	30	33		18	28	30		0
Chư Prông	13	25	25		14	24	19		16	25	20		17	28	19		18	26	29		15	26	32		15	26	25		0
Ia Mơ	13	25	20		14	24	29		16	25	19		17	28	17		18	26	38		15	26	39		15	26	26		0
Chư Sê	13	23	24		14	25	21		16	25	26		17	28	28		19	26	35		16	26	28		16	26	30		0
Chư Puh	16	24	28		16	25	15		18	26	19		19	28	15		17	27	35		18	27	26		18	27	39		0

Địa điểm	Ngày 09/01/2026				Ngày 10/01/2026				Ngày 11/01/2026				Ngày 12/01/2026				Ngày 13/01/2026				Ngày 14/01/2026				Ngày 15/01/2026				Tổng lượng mưa
	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	Tm	Tx	Xác suất mưa	T.tiết	
Kbang	14	25	21		13	25	29		17	26	24		17	25	18		17	21	34		16	22	30		16	26	37		4
An Khê	15	25	25		15	25	29		17	26	23		19	25	21		19	23	37		17	25	36		17	25	32		4
Đak Pơ	15	25	16		14	25	18		17	22	27		18	26	27		19	24	29		17	25	39		17	25	36		3
Kông Chro	17	23	18		16	25	19		18	25	28		19	27	15		20	25	25		18	26	35		18	26	29		1
Ayun Pa	17	25	19		17	27	24		20	28	16		22	28	16		22	29	34		20	28	26		20	27	28		1
Ia Pa	18	25	16		18	26	28		20	27	20		22	28	20		22	28	36		20	28	26		20	28	38		0
Phú Thiện	18	26	18		18	28	25		21	28	18		22	28	23		22	30	37		20	28	36		20	28	36		1
Phú Túc	19	26	21		18	28	29		21	28	17		22	29	26		22	29	27		21	28	29		21	28	34		2

Bản tin tiếp theo phát lúc 04h30 ngày 06/01/2026.

Tin phát lúc: 15h30

Nơi nhận:

- BCH PCTT-TKCN&PTDS tỉnh;
- BCH PCTT-TKCN&PTDS cấp xã, phường;
- Báo Gia Lai;
- Phòng QLDB và TT, DL KTTV;
- Trung tâm Dự báo KTTV Quốc gia;
- Đài KTTV Trung Bộ;
- Lưu Đài tỉnh.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lương Ngọc Lũy

Phụ lục
Các điểm dự báo đại diện cho các xã, phường

TT	Điểm dự báo	Khu vực hành chính
1	An Lão	Đại diện cho các phường xã: xã An Lão, xã An Hòa, xã An Vinh, xã An Toàn
2	Hoài Ân	Đại diện cho các phường xã: xã Hoài Ân, xã Ân Tường, xã Kim Sơn, xã Vạn Đức, xã Ân Hào
3	Hoài Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bồng Sơn, phường Hoài Nhơn, phường Tam Quan, phường Hoài Nhơn Đông, phường Hoài Nhơn Tây, phường Hoài Nhơn Nam, phường Hoài Nhơn Bắc
4	Phù Mỹ	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Mỹ, xã An Lương, xã Bình Dương, xã Phù Mỹ Đông, xã Phù Mỹ Tây, xã Phù Mỹ Nam, xã Phù Mỹ Bắc
5	Phù Cát	Đại diện cho các phường xã: xã Phù Cát, xã Xuân An, xã Đề Gi, xã Hòa Hội
6	An Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Bình Định, phường An Nhơn, phường An Nhơn Đông, phường An Nhơn Bắc, phường An Nhơn Nam, xã An Nhơn Tây
7	Vĩnh Thạnh	Đại diện cho các phường xã: xã Vĩnh Thạnh, xã Vĩnh Thịnh, xã Vĩnh Quang, xã Vĩnh Sơn
8	Tây Sơn	Đại diện cho các phường xã: xã Tây Sơn, xã Bình Khê, xã Bình Phú, xã Bình Hiệp, xã Bình An, xã Hội Sơn
9	Vân Canh	Đại diện cho các phường xã: xã Vân Canh, xã Canh Vinh, xã Canh Liên, phường Quy Nhơn Tây
10	Tuy Phước	Đại diện cho các phường xã: xã Tuy Phước, xã Tuy Phước Đông, xã Tuy Phước Tây, xã Tuy Phước Bắc
11	Cát Tiến	Đại diện cho các phường xã: xã Cát Tiến, xã Ngô Mỹ, phường Quy Nhơn Đông, xã Nhơn Châu
12	Quy Nhơn	Đại diện cho các phường xã: phường Quy Nhơn, phường Quy Nhơn Bắc, phường Quy Nhơn Nam
13	Pleiku	Đại diện cho các phường xã: phường Pleiku, phường Hội Phú, phường Thống Nhất, phường Diên Hồng, phường An Phú, xã Biển Hồ, xã Gào
14	Đak Đoa	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Đoa, xã Kon Gang, xã Ia Băng, xã Kdang, xã Đak Somei
15	Mang Yang	Đại diện cho các phường xã: xã Mang Yang, xã Lơ Pang, xã Kon Chiêng, xã Hra, xã Ayun
16	Ia Ly	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Ly, xã Chư Păh, xã Ia Khuol, xã Ia Phí
17	Ia Grai	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Grai, xã Ia Krái, xã Ia Hrug, xã Ia Chia, xã Ia O
18	Đức Cơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đức Cơ, xã Ia Dok, xã Ia Krêl, xã Ia Pnôn, xã Ia Dom, xã Ia Nan
19	Chư Prông	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Prông, xã Bàu Cạn, xã Ia Boong, xã Ia Pía, xã Ia Tôr
20	Ia Mơ	Đại diện cho các phường xã: xã Ia Lâu, xã Ia Púch, xã Ia Mơ
21	Chư Sê	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Sê, xã Bờ Ngoong, xã Ia Ko, xã Al Bá
22	Chư Puh	Đại diện cho các phường xã: xã Chư Puh, xã Ia Le, xã Ia Hrú
23	Kbang	Đại diện cho các phường xã: xã Kbang, xã Kông Bơ La, xã Tơ Tung, xã Sơn Lang, xã Đak Rong, xã Krong
24	An Khê	Đại diện cho các phường xã: phường An Khê, phường An Bình, xã Cửu An
25	Đak Pơ	Đại diện cho các phường xã: xã Đak Pơ, xã Ya Hội
26	Kông Chro	Đại diện cho các phường xã: xã Kông Chro, xã Ya Ma, xã Chư Krey, xã SRó, xã Đak Song, xã Chợ Long
27	Ayun Pa	Đại diện cho các phường xã: phường Ayun Pa, xã Ia Rbol, xã Ia Sao
28	Ia Pa	Đại diện cho các phường xã: xã Pờ Tó, xã Ia Pa, xã Ia Tul
29	Phú Thiện	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Thiện, xã Chư A Thai, xã Ia Hiao
30	Phú Túc	Đại diện cho các phường xã: xã Phú Túc, xã Ia Dreh, xã Ia Rsaí, xã Uar